TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày: 04-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Hưởng;

Ông Lò Văn Dưỡng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cầm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Mơ - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp:

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên dự khuyết: Ông Mai Văn Quyết.

Cán bộ kỹ thuật: Ông Hoàng Ngọc Vũ, Nhân viên kỹ thuật Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Thư ký dự khuyết: Bà Tòng Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Ngày 04/8/2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2023/TLST-HS ngày 11/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 18/7/2023 đối với bị cáo:

Mùa A S, tên gọi khác: Không; số định danh cá nhân: 014062xxxxxx; sinh ngày 05/3/1962 tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A Cha và bà Sộng Thị Sông (đều đã chết); có vợ là Lậu Thị Nu và 08 con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2023 cho đến nay; có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Vử Và Chứ, nghề nghiệp: Công chức Huyện Đoàn Sốp Cộp, trú tại: Bản Hua Lạnh, xã NLh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 04 giờ 35 phút ngày 25/4/2023, tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp phối hợp với Công an xã Mường Và, Công an xã L, Đồn biên phòng M làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Mùa A S về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay phải của Mùa A S 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 05 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng (nghi là ma túy); 01 chiếc tẩu tự chế bằng nhựa để sử dụng ma túy.

Ngày 25/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Sơn La đã bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả cân tịnh: 05 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,49 gam, lấy 03 viên có khối lượng 0,30 gam gửi giám định, ký hiệu S, còn lại 02 viên có khối lượng 0,19 gam lưu kho vật chứng, ký hiệu S1. Kết luận giám định số 873/KL-KTHS ngày 26/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,30 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,49 gam; loại Methamphetamine".*

Trong quá trình điều tra, Mùa A S khai nhận hành vi như sau: Khoảng 16 giờ ngày 23/4/2023, Mùa A S một mình đi bộ từ trên nương về đến khu vực suối NL thuộc bản NL, xã L thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tự giới thiệu mang quốc tịch Lào đang đi bộ một mình. Khi gặp S người đàn ông đó chủ động hỏi "có mua viên hồng không", do nghiện ma túy nên S trả lời có và đưa 100.000 đồng cho người đàn ông đó, nhận được tiền người đàn ông đó lấy từ bụi cây ven đường ra đưa cho S 01 gói nilon màu hồng. S nhận và kiểm tra bên trong thấy có 07 viên ma túy. Mua được ma túy S mang về nhà cất giấu và đã sử dụng 02 viên, còn lại 05 viên S cất giấu dưới gối đầu giường ngủ của mình để sử dụng. Đến khoảng 04 giờ ngày 25/4/2023, S lấy số ma túy trên ra chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp phối hợp với Công an xã V, Công an xã L, Đồn Biên phòng ML kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Bản Cáo trạng số 35/CT-VKSSC ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Mùa A S về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nghiện ma tuý từ được 23 năm và thừa nhận hành vi như nội dung Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mùa A S về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 16 đến 18 tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố

tụng hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo, phong bì đựng vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu hồng, chiếc tẩu tự chế bằng nhựa. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức hình phạt 14 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Mùa A S, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 23/4/2023 S được một người đàn ông không quen biết bán cho 07 viên ma túy với giá 100.000 đồng. Mua được ma túy S dùng 02 viên, còn lại 05 viên *(tổng khối lượng 0,49g)* cất giấu dưới gối trên giường ngủ. Đến khoảng 04 giờ ngày 25/4/2023 khi lấy số ma túy ra để chuẩn bị dùng thì S đã bị tổ công tác phát hiện và bắt quả tang. Lời khai của bị cáo là thống nhất trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về đối tượng có liên quan: Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông quốc tịch Lào không biết tên và địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được là ai. Do vậy không có căn cứ để xử lý và bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy bị phát hiện, thu giữ.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khai nghiện ma tuý trên 20 năm. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải về hành vi của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, hiểu biết xã hội hạn chế, sống ở vùng biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, đề nghị của Viện kiểm sát về việc xác định đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo tàng trữ 0,49 gam Methamphetamine, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị được áp dụng mức hình phạt 14 tháng tù của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo thuộc hộ nghèo, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,19 gam ma túy còn lại sau khi trừ mẫu giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với phong bì thư đựng vật chứng, túi nilon đựng ma túy là vật không còn giá trị sử dụng, cần tiêu hủy. Đối với chiếc tẩu tự chế bằng nhựa bị cáo sử dụng để hút ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ nghèo, là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Mùa A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; xử phạt Mùa A S 16 *(mười sáu)* tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2023; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Mùa A S.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đã được niêm phong dán kín bằng giấy dán niêm phong, một mặt phong bì ghi: *"Vật chứng lưu kho vụ: Mùa A S - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 25/4/2023 tại: Bản N, xã L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu hồng đựng ban đầu, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu S1 có chứa 02 viên nén hình trụ tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,19 gam".*

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc tẩu tự chế bằng nhựa của Mùa A S.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/

UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A S.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Mùa A S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(ngày 04/8/2023)*./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA huyện Sốp Cộp;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Sốp Cộp;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nam

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Tòng Văn Hưởng	**Lò Văn Dưỡng**
	Nguyễn Văn Nam